

Số: 37/2020/HS-ST

Ngày: 21 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Hoài

2. Phạm Minh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bồ Đức Trọng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

MAI VĂN Đ, sinh năm 1983 tại Thanh Hóa; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: Khu phố S, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T1; vợ Lê Thị S; con có 02 người sinh năm 2006 và năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại Tép P:

1. Anh Tép M, sinh ngày 13/3/2002; Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T3, huyện C, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

2. Cháu Tép Thị K, sinh ngày 01/7/2007;

Cháu Tép Kiều T2, sinh ngày 07/7/2009;

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo pháp luật của cháu Tép Thị K và Tép Kiều T2 là bà Đặng Thị Ngọc C1, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T3, huyện C, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

3. Chị Tép Thị N, sinh năm 1996; Địa chỉ cư trú: phường T4, thành phố T5, tỉnh Bình Dương

Người đại diện theo ủy quyền của chị N là bà Đặng Thị Ngọc C1, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T3, huyện C, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2019, Mai Văn Đ, không có giấy phép lái xe mô tô 03 bánh theo quy định nhưng điều khiển xe mô tô loại ba bánh biển số 61L-2517, chở gỗ lưu thông trên đường Quốc lộ 13 hướng thị trấn Tân Khai đi xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành. Khi xe do Đ điều khiển đến ngã ba đường quốc lộ 13 với đường ĐT 752B, Đ điều khiển xe rẽ phải vào đường ĐT 752B rồi lưu thông trên làn đường dành cho ô tô, phía bên phải. Sau đó, Đ điều khiển xe đến nơi cho phép phương tiện chuyển hướng sang trái thuộc ấp 8, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành. Trước khi chuyển hướng, Đ bật đèn tín hiệu và thấy 01 xe mô tô, không biển số, kéo theo Rơ mooc chở Mít do Tép P điều khiển lưu thông hướng xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản đi xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, cách xe của Đ khoảng 35m. Lúc này, Đ không nhường đường cho xe của ông Tép P mà tiếp tục điều khiển xe rẽ trái. Khi đến làn đường dành cho ô tô thuộc phần đường hướng xã Tân Hiệp đi xã Minh Hưng thì xe mô tô, kéo theo Rơ mooc của ông Tép P tông trực diện vào hông bên phải thùng xe ba bánh do Đ điều khiển, xảy ra tai nạn giao thông. Sau tai nạn, Tép P được đưa đi cấp cứu và tử vong vào ngày 20 tháng 10 năm 2019. 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại kết luận giám định pháp ý số 302/2019/GDPY ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tép P bị gãy đa xương, vết thương phức tạp phần mềm tầng sinh môn, sốc nhiễm khuẩn biến chứng suy đa tạng dẫn đến tử vong.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với Mai Văn Đ ngày 16 tháng 10 năm 2019 là 0mg/L khí thở,

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với Tép P ngày 16 tháng 10 năm 2019 là 0,669mg/L khí thở, vượt 0,25mg/L khí thở.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16 tháng 10 năm 2019 xác định tình trạng các dấu vết cơ bản dẫn đến vụ tai nạn giao thông như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, đường ĐT 752B thuộc ấp 8, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành. Mặt đường trải nhựa rộng 51,85m, có dây phân cách cứng rộng 7,05m, phân chia phần đường bên trái, bên phải cho xe lưu thông 02 chiều. Mỗi phần đường có dây phân cách cứng rộng 2m chia phần đường thành làn đường dành cho ô tô, xe mô tô, xe thô sơ. Nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường bên phải hướng xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản đi xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành. Làn đường dành cho ô tô rộng 12.3m, làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ rộng 7m. Nơi xảy ra tai nạn giao thông là khu vực cho phép các

phương tiện chuyển hướng, không bị che khuất tầm nhìn, không đèn tín hiệu giao thông. Chọn mốc chuẩn là trụ điện số 27 và mép đường nằm bên phải hướng xã Tân Hiệp đi xã Minh Hưng là lề đường chuẩn để đo đạc.

Xe mô tô 03 bánh biển số 61L8-2517: bị ngã đổ về bên phải, trên làn đường dành cho ô tô thuộc phần đường bên phải hướng xã Tân Hiệp đi xã Minh Hưng. Đầu xe hướng xã Minh Hưng, đuôi xe hướng xã Tân Hiệp. Tâm trục trước và trục sau cách lề chuẩn lần lượt 10,6m và 9,75m.

Xe mô tô kéo theo Rơ mooc tự chế không biển số: bị ngã đổ về bên phải, trên làn đường dành cho ô tô thuộc phần đường bên phải hướng xã Tân Hiệp đi xã Minh Hưng. Đầu xe hướng xã Minh Hưng, đuôi xe hướng xã Tân Hiệp. Tâm trục trước và trục sau cách lề chuẩn lần lượt 9,4m và 9,75m. Xe mô tô kéo theo Rơ mooc tự chế không biển số để lại vết phanh dài 13,95m, rộng 0,05m, chiều hướng xã Tân Hiệp đi xã Minh Hưng. Điểm đầu và điểm cuối vết phanh cách lề đường chuẩn lần lượt là 11,95m và 11,55m.

Vết máu bị hại: kích thước (0,8x0,4)m, tâm vết máu cách lề đường chuẩn 9,3m, cách tâm bánh sau xe mô tô không biển số 1,2m.

Xe mô tô không biển số, kéo theo Rơ mooc tự chế: bánh xe trước và phuộc giảm xóc phía trước do tác động ngoại lực gây vỡ, bung khỏi xe.

Xe mô tô 03 bánh biển số 61L8-2517: phía bên phải thùng xe do tác động của ngoại lực gây móp và rách kim loại kích thước 55cm x 7cm, cách cạnh bên phải thùng 23cm.

Về vật chứng vụ án:

01 xe mô tô không biển số, kéo theo Rơ mooc tự chế, nhãn hiệu Honda của bị hại Tép P; 01 mô tô 03 bánh, biển số 61L-2517, nhãn hiệu Yinxiang đã chuyển sang Chi cục thi hành án huyện Chơn Thành quản lý theo quy định.

Trách nhiệm dân sự:

Sau tai nạn giao thông, Mai Văn Đ đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại Tép P số tiền 47.000.000 đồng. Còn lại số tiền 20.000.000 đồng, Đ với đại diện gia đình bị hại tự thỏa thuận giao nhận tiền.

Bản cáo trạng số 36/Ctr-VKS ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Mai Văn Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình người bị hại. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, người đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên

quyết định truy tố bị cáo Mai Văn Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện. Bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Mai Văn Đ khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2019, bị cáo điều khiển xe mô tô chở gỗ lưu thông trên đường Quốc lộ 13 hướng thị trấn Tân Khai đi xã Minh Hưng, Đ điều khiển xe rẽ phải vào đường ĐT 752B rồi lưu thông trên làn đường dành cho ô tô, phía bên phải. Sau đó, Đ điều khiển xe chuyển hướng sang trái thuộc ấp 8, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành. Trước khi chuyển hướng, Đ bật đèn tín hiệu và thấy 01 xe mô tô, kéo theo Romooc do Tép P điều khiển lưu thông hướng xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản đi xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, cách xe của Đ khoảng 35m. Lúc này, Đ không nhường đường mà tiếp tục điều khiển xe rẽ trái. Khi đến làn đường dành cho ô tô thuộc phần đường hướng xã Tân Hiệp đi xã Minh Hưng thì xe mô tô, kéo theo Romooc của ông Tép P tông trực diện vào hông bên phải thùng xe ba bánh do Đ điều khiển, xảy ra tai nạn giao thông. Sau tai nạn, Tép P được đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong vào ngày 20 tháng 10 năm 2019.

[3]. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa cho thấy có đủ cơ sở để xác định: Mai Văn Đ không có giấy phép lái xe, nhưng đã điều khiển xe mô tô 3 bánh điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái không nhường đường cho xe mô tô của ông Tép P điều khiển, để xe mô tô của ông P đụng vào bên phải xe của Đ gây tai nạn giao thông đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm ông Tép P chết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do đó, Cáo trạng số 33/CTr-VKS, ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện

Chon Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người; bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình người bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.2] Do hậu quả của vụ án là nghiêm trọng, làm chết một người, do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đủ điều kiện để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chon Thành, tỉnh Bình Phước là về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Về mức hình phạt là có phần nghiêm khắc.

[5]. Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Mai Văn Đ và gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường 67.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 47.000.000 đồng, số tiền còn lại 20.000.000 đồng, các bên tự thỏa thuận trả sau, nên cần ghi nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra thu giữ 01 xe mô tô không biển số, kéo theo Rơ moóc tự chế, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ, số khung không có, số máy VPJL1P53FMH001300 của bị hại Tép P. Xe không có giấy chứng nhận đăng ký nên cần giao cho Cơ quan công an giải quyết theo quy định của pháp luật.

01 mô tô 03 bánh, biển số 61L-2517, nhãn hiệu Yinxiang, màu sơn xanh. Tra cứu kết quả biển số 61L-2517 là biển số đăng ký của xe mô tô 02 bánh số máy 007272, số khung 07272; xe mô tô 03 bánh có số máy 162MK21E000726, số khung HKZ000725 của bị cáo Mai Văn Đ không có thông tin trong hệ thống đăng ký xe nên cần giao cho Cơ quan công an giải quyết theo quy định của pháp luật.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Tuyên bố bị cáo Mai Văn Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

3. Xử phạt bị cáo Mai Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Giao cho cơ quan Công an huyện Chơn Thành 01 xe mô tô không biển số, kéo theo Rơ moóc tự chế, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ, số khung không có, số máy VPJL1P53FMH001300 và 01 mô tô 03 bánh, biển số 61L-2517, nhãn hiệu Yinxiang, màu sơn xanh để giải quyết theo qui định của pháp luật đối với xe không có nguồn gốc giấy tờ hợp pháp.

5. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa Mai Văn Đ và đại diện hợp pháp của người bị hại, theo đó bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 67.000.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu đồng) đã bồi thường 47.000.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu, còn phải bồi thường 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu 500.000 đồng (Một triệu) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan